

Số: /2026/QĐ-UBND
(DỰ THẢO)

Sơn La, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Cán bộ, công chức ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 334/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng năm 2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026 và thay thế Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Như Điều 2;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, NC, Hằng (20b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Việt

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý
trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La
(Kèm theo Quyết định số .../2026/QĐ-UBND
ngày .../.../2026 của UBND tỉnh Sơn La)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với cấp tỉnh
 - a) Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng...) đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - c) Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng...) đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành;
 - d) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương (Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa...) đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành;
 - đ) Cấp trưởng, cấp phó đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục.
2. Đối với cấp xã
 - a) Giám đốc, Phó Giám đốc và tương đương (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng...) đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;
 - b) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương (Trưởng khoa, Phó Trưởng khoa ...) đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

Chương II
TIÊU CHUẨN CHUNG ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Điều 3. Về chính trị tư tưởng

1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, đường lối đổi mới của Đảng. Tích cực nghiên

cứu, học tập, nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thử thách; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; kiên quyết đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Có tinh thần yêu nước; luôn đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp cao cả của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân; luôn giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân, thường xuyên quan tâm, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Về phẩm chất đạo đức, lối sống và ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức tốt; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương, về những điều đảng viên không được làm; có ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân. Cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là người đứng đầu phải gương mẫu về phẩm chất đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm, tạo niềm tin, sự lan tỏa tích cực trong tập thể cơ quan, địa phương, đơn vị; đồng thời phải cần cù, chịu khó, năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, thống nhất giữa tư tưởng, hành động, kết quả; dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung. Không háo danh; cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, dùng mọi thủ đoạn để có chức, có quyền, có khen thưởng để được quy hoạch, bổ nhiệm. Có tinh thần xây dựng và giữ gìn đoàn kết, phát huy dân chủ, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

2. Không tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống xa hoa, thực dụng, bè phái, cục bộ địa phương, lợi ích nhóm.

3. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, chấp hành kỷ luật phát ngôn; chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.

Điều 5. Về năng lực, uy tín và khả năng quy tụ, đoàn kết

1. Có tư duy đổi mới, tầm nhìn chiến lược, phương pháp tiếp cận, giải quyết vấn đề linh hoạt, hiệu quả; có năng lực nắm bắt, tổng hợp, phân tích, đánh giá, dự báo và ra quyết định kịp thời, chính xác; có khả năng đóng góp vào việc hoạch định chủ trương, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển chung của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc tình hình để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách. Có khả năng phát hiện các vấn đề mới và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển.

3. Có năng lực và kinh nghiệm lãnh đạo, quản trị, quản lý, phát huy năng lực, sở trường, xây dựng và phát triển đội ngũ; có khả năng sử dụng, đánh giá hiệu quả công chức, viên chức thuộc thẩm quyền, đúng quy định; có năng lực phối hợp, điều hành công việc liên ngành, liên cấp đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Có uy tín, được cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, quần chúng nhân dân ở địa phương, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.

5. Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ, không bè phái, cục bộ; tạo được sự thống nhất, phát huy được sức mạnh tập thể; giữ vững kỷ luật, kỷ cương hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong nội bộ, xây dựng tập thể trong sạch, vững mạnh toàn diện.

Điều 6. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm

1. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật.

3. Có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định tại Quyết định này.

a) Trường hợp bổ nhiệm từ nguồn nhân sự tại chỗ

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác có đơn vị cấu thành: Bảo đảm đã kinh qua chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị cấu thành; thời gian giữ chức danh đang đảm nhiệm hoặc chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm tối thiểu là 01 năm (12 tháng), nếu không liên tục thì được cộng dồn (chỉ cộng dồn đối với thời gian giữ chức danh tương đương);

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định.

b) Trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại cơ quan, tổ chức không có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo

quy định tại điểm a khoản này hoặc bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định;

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại cơ quan, tổ chức có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này;

Trường hợp cơ quan, tổ chức đang công tác không có đơn vị cấu thành và dự kiến bổ nhiệm tại cơ quan, tổ chức có đơn vị cấu thành: Bảo đảm thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực tương ứng với từng chức danh cụ thể theo quy định;

c) Trường hợp trước khi bổ nhiệm đã có thời gian giữ chức danh được xác định là chức danh thấp hơn liền kề, bằng, tương đương hoặc cao hơn chức danh dự kiến bổ nhiệm thì thời gian đó được tính vào thời gian giữ chức danh tương đương liền kề với chức danh dự kiến bổ nhiệm theo quy định tại điểm a khoản này; không áp dụng đối với trường hợp bị cách chức.

Điều 7. Về trình độ

1. Về trình độ chuyên môn

a) Tốt nghiệp đại học trở lên phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác theo quy định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định trình độ cao hơn thì thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.

b) Đối với Phó Hiệu trưởng trường mầm non tốt nghiệp trình độ từ cao đẳng trở lên; Phó Giám đốc Trạm Y tế cấp xã có trình độ từ Trung cấp trở lên (đang giữ chức danh nghề nghiệp tương ứng với trình độ đào tạo).

2. Về lý luận chính trị

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận tương đương trình độ trung cấp lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền: Áp dụng đối với các chức vụ, chức danh tại điểm a điểm b điểm c điểm d khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 2 Quy định này.

b) Đối với các chức vụ, chức danh còn lại tại điểm đ khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 2 Quy định này nếu chưa có Trung cấp lý luận chính trị thì hoàn thiện trong thời gian bổ nhiệm (trong thời hạn 36 tháng kể từ khi bổ nhiệm).

3. Có trình độ ngoại ngữ phù hợp với vị trí việc làm viên chức quản lý theo quy định của bộ, ngành, địa phương nơi công tác hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp vị trí việc làm liên quan trực tiếp đến người dân tộc thiểu số hoặc vị trí việc làm công tác tại vùng dân tộc thiểu số. Việc xác định trình độ ngoại ngữ và các trường hợp có văn bằng, chứng chỉ được xác định tương đương thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Về kết quả công tác

Có thành tích, kết quả trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với sản phẩm cụ thể theo chức danh, nhiệm vụ được giao đối với viên chức quản lý hoặc tiêu chí kết quả công tác cụ thể gắn với vị trí việc làm đối với viên chức được cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm gần nhất.

Điều 9. Một số trường hợp đặc thù áp dụng tiêu chuẩn chức danh khi bổ nhiệm

1. Trường hợp bổ nhiệm nhân sự từ nguồn bên ngoài thì không nhất thiết phải bảo đảm tiêu chuẩn đã kinh qua vị trí chức vụ, chức danh quản lý ở vị trí cấp dưới trực tiếp tại đơn vị dự kiến bổ nhiệm.

2. Trường hợp đang công tác trong cơ quan, tổ chức khác trong hệ thống chính trị được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ, chức danh viên chức quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thì phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Quy định này nhưng không phải đáp ứng ngay tiêu chuẩn về chứng chỉ bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của chức vụ, chức danh dự kiến bổ nhiệm. Đối với các trường hợp này phải hoàn thiện tiêu chuẩn trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày có quyết định bổ nhiệm. Nếu sau 12 tháng kể từ ngày quyết định bổ nhiệm viên chức có hiệu lực mà không hoàn thiện tiêu chuẩn theo quy định, thì cấp có thẩm quyền xem xét, thu hồi quyết định bổ nhiệm và bố trí công việc chuyên môn phù hợp.

3. Trường hợp cùng một đối tượng viên chức quản lý mà quy định tiêu chuẩn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cao hơn quy định này thì thực hiện theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định cụ thể thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

4. Đối với chức danh viên chức quản lý không được quy định tại Quy định này thì được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Chương III TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH VIÊN CHỨC QUẢN LÝ

Mục 1 TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC QUẢN LÝ THUỘC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CẤP TỈNH

Điều 10. Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, UBND tỉnh và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

c) Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

d) Đang giữ chức vụ Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp và tương đương hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 11. Tiêu chuẩn chức danh Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp phó của Giám đốc, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

c) Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

d) Đang giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

Điều 12. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là người đứng đầu cấp phòng, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công;

b) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Đang giữ chức Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 13. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh là cấp phó của Trưởng phòng, giúp Trưởng phòng thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Ban Giám đốc đơn vị và trước pháp luật về mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao;

b) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Có ít nhất 03 năm (đủ 36 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác (không kể thời gian tập sự, thử việc).

Điều 14. Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

1. Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành là người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở, ngành quản lý và trước pháp luật về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công;

c) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

d) Đang giữ chức vụ Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 15. Tiêu chuẩn chức danh Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp công lập và tương đương thuộc sở, ban, ngành tỉnh

1. Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành là cấp phó của người đứng đầu đơn vị, có trách nhiệm giúp người đứng đầu thực hiện nhiệm vụ, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị và trước pháp luật về mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công;

c) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

d) Đang giữ chức Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

Điều 16. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành là người đứng đầu cấp phòng, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công;

b) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Đang giữ chức Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

Điều 17. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành

1. Phó Trưởng phòng và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành là cấp phó của Trưởng phòng, giúp Trưởng phòng thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Ban Giám đốc đơn vị và trước pháp luật về mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao;

b) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Có ít nhất 02 năm (đủ 24 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác (không kể thời gian tập sự, thử việc).

Điều 18. Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục

1. Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục là người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

c) Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

d) Đang giữ chức Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục.

Điều 19. Tiêu chuẩn chức danh Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục

1. Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Chi cục là cấp phó người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên

ngành được giao; có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

c) Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

d) Có ít nhất 02 năm (đủ 24 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác (không kể thời gian tập sự, thử việc).

Mục 2

TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI VIÊN CHỨC QUẢN LÝ THUỘC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CẤP XÃ

Điều 20. Tiêu chuẩn chức danh Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã là người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, của huyện về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

c) Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

d) Đang giữ chức Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 21. Tiêu chuẩn chức danh Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phó Giám đốc và tương đương đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã là cấp phó người đứng đầu đơn vị, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên

ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, nhất là trong lĩnh vực công tác đảm nhận;

b) Có hiểu biết cơ bản về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh, của huyện về công tác xây dựng Đảng, công tác vận động quần chúng;

c) Có kiến thức chuyên môn sâu, phù hợp với lĩnh vực được phân công, phụ trách; có khả năng phân tích, tổng hợp, đề xuất được kế hoạch, biện pháp thúc đẩy sự phát triển đơn vị;

d) Đang giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp xã hoặc chức vụ, chức danh tương đương theo quy định của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ. Trường hợp đơn vị đang công tác không có đơn vị cấu thành thì phải có thời gian công tác liên tục trong ngành, lĩnh vực từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc).

Điều 22. Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã là người đứng đầu cấp phòng, có nhiệm vụ quản lý đối với lĩnh vực, chuyên ngành được giao; chịu trách nhiệm trước Giám đốc, Phó Giám đốc đơn vị sự nghiệp và trước pháp luật về chức trách, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp công tác trong phạm vi được phân công;

b) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Đang giữ chức Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 23. Tiêu chuẩn chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã là cấp phó của Trưởng phòng, giúp Trưởng phòng thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Ban Giám đốc đơn vị và trước pháp luật về mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đáp ứng các tiêu chuẩn chung tương ứng quy định tại Chương II Quy định này và các quy định sau:

a) Thành thạo chuyên môn nghiệp vụ; có năng lực triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực chuyên môn được giao;

b) Có năng lực tổ chức, điều hành và đoàn kết viên chức, người lao động trong đơn vị; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Có ít nhất 02 năm (đủ 24 tháng) kinh nghiệm trong ngành, lĩnh vực công tác.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quyết định này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện Quyết định này.

3. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm rà soát Đề án xác định vị trí việc làm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh phù hợp với Quyết định này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.